

UBND TỈNH THANH HÓA  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **952** /SYT-NVY

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 4 năm 2020

V/v giao xây dựng báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW

Kính gửi:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố.


Thực hiện Kế hoạch số 194-KH/TU ngày 27/3/2020 của Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 194-KH/TU và Chỉ thị số 54-CT/TW); Công văn số 4367/UBND-VX ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh về việc giao xây dựng báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW; Thông báo kết luận số 27-TB/TW về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới. Giám đốc Sở Y tế đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch số 194-KH/TU ngày 27/3/2020 của Tỉnh ủy Thanh Hóa, chủ động xây dựng báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW trên địa bàn báo cáo Thường trực Đảng ủy, UBND cấp huyện và tham mưu tổ chức Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW trên địa bàn. Gửi báo cáo tổng kết về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh) trước ngày 15/5/2020 để tổng hợp xây dựng báo cáo của tỉnh;

2. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW trên địa bàn tỉnh và tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch số 194-KH/TU. Báo cáo Sở Y tế trước ngày 10/6/2020;

3. Các đơn vị xây dựng báo cáo đảm bảo chất lượng và đúng theo mẫu đề cương quy định tại Kế hoạch số 194-KH/TU.

*(Gửi kèm Thông báo kết luận số 27-TB/TW và Kế hoạch số 194-KH/TU cho các đơn vị)*

Nhận được công văn này, các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. 

**Nơi nhận:**

- Như trên (Thực hiện);
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Lưu: VT, NVY. *Mdt*

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Bá Cần**

- Trong 5 năm qua, việc tổ chức quản trị và triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW được các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương triển khai nghiêm túc, rộng khắp với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, ráo dẳng, sự chuyển biến nhận thức về vai trò, trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác phòng, chống HIV/AIDS, nhiều văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành. Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS đã được triển khai trên phạm vi toàn quốc với nhiều mô hình, nhiều cách làm có hiệu quả. Việc điều trị, ngăn chặn các chất đang thuộc diện được thực hiện, chương trình can thiệp giảm tác hại được nhân rộng; chương trình dự phòng lấy tuých HIV từ mẹ sang con được triển khai mạnh mẽ, đem lại hành phúc cho nhiều cháu nhỏ và gia đình. Tổ chức bộ máy phòng, chống HIV/AIDS đã được thành lập, từng bước củng cố, hoàn thiện và hoạt động ngày càng có hiệu quả từ Trung ương đến cơ sở. Sự tham gia của nhiều bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức quản chúng và các tổ chức quốc tế đã làm cho công tác phòng, chống HIV/AIDS trở thành một hoạt động liên ngành phòng ngừa, đa dạng; từng bước không chế tốc độ lây nhiễm HIV, giảm số nhiễm mới hàng năm và giảm số tử vong do HIV/AIDS.

1- Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 30-11-2005 của Ban Bí thư (khóa IX) là văn bản chỉ đạo quan trọng của Đảng và Nhà nước đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới. Việc tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị đã được tiến hành công phu, nghiêm túc và có sự phối hợp của các ban, ngành, địa phương. Về cơ bản Ban Bí thư đồng ý với những nhận định, đánh giá và kiến nghị của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Tại phiên họp ngày 19-4-2011, sau khi nghe đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương trình bày tờ trình về Báo cáo số kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 30-11-2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về "Tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới" (số 09-TT/BTCTW, ngày 17-3-2011) và Văn phòng Trung ương Đảng đọc Tổng hợp ý kiến của các cơ quan góp ý vào Báo cáo số kết của Ban Tuyên giáo Trung ương và dự thảo Kết luận về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW trong thời gian tới, Ban Bí thư đã thảo luận và kết luận như sau:

về việc sơ kết Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 30-11-2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về "Tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới"

**KẾT LUẬN CỦA BAN BÍ THƯ  
TRUNG ƯƠNG**

- Tuy nhiên, trong 5 năm qua, việc thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW còn một số hạn chế, yếu kém. Việc tổ chức học tập quán triệt Chỉ thị ở một số cấp uỷ chưa thật sự nghiêm túc, nhất là các cấp uỷ cơ sở; công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện chưa được quan tâm đúng mức; nhận thức của một số cấp uỷ đảng, chính quyền về công tác phòng, chống HIV/AIDS vẫn còn phiến diện; nguồn nhân lực và ngân sách đầu tư cho công tác phòng, chống HIV/AIDS còn thấp so với yêu cầu. Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS chưa trở thành một trong các mục tiêu ưu tiên của chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; một số hoạt động còn phó mặc cho ngành Y tế...

2- Trong thời gian tới, để thực hiện tốt Chỉ thị số 54-CT/TW của Ban Bí thư, các cấp uỷ đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội và toàn xã hội cần tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện tốt 6 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu được đề ra trong Chỉ thị số 54-CT/TW.

- Xác định HIV/AIDS là đại dịch nguy hiểm, là mối hiểm hoạ đối với sức khoẻ, tính mạng của con người và tương lai nòi giống của dân tộc; HIV/AIDS tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế, văn hoá, trật tự và an toàn xã hội của đất nước; công tác phòng, chống HIV/AIDS là nhiệm vụ quan trọng, lâu dài và phức tạp; đầu tư cho công tác phòng, chống HIV/AIDS là đầu tư góp phần tạo ra sự phát triển bền vững của đất nước, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội trực tiếp và gián tiếp. Tiếp tục quán triệt, đẩy mạnh việc thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 54-CT/TW tới từng chỉ bộ, đảng viên và nhân dân nhằm tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp uỷ đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và quần chúng nhân dân đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS.

- Duy trì và đẩy mạnh công tác thông tin, giáo dục và truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; chú trọng truyền thông ở vùng sâu, vùng xa và vùng các dân tộc ít người; tập trung giáo dục cho thanh, thiếu niên nhằm mục đích dự phòng sớm.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW tại địa phương và cơ sở. Đồng thời, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tham gia và phối hợp liên ngành trong phòng, chống HIV/AIDS; xây dựng quy chế, kế hoạch phối hợp liên ngành thật cụ thể để triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS một cách hiệu quả.

- Uỷ ban quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và ma tuý, mai dâm định kỳ đánh giá việc thực hiện Luật Phòng, chống nhiễm vi-rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) và kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình mới; theo dõi chặt chẽ và có kế hoạch đẩy mạnh các biện pháp can thiệp giảm tác hại, trong đó chú ý triển khai chương trình điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; nghiên cứu, áp dụng các biện pháp điều trị nghiện một cách phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của nước ta.

Xây dựng chiến lược đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và cơ chính sách đãi ngộ những cán bộ có trình độ và tạo điều kiện phát triển năng lực cho cán bộ ở tất cả các cấp, gắn kết chặt chẽ việc đào tạo với công tác nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng các thành tựu nghiên cứu trong và ngoài nước về phòng, chống HIV/AIDS.

- Ban cán sự đảng Chính phủ chi đạo Ủy ban quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và ma túy, mại dâm phối hợp với các cơ quan, tổ liên quan xây dựng Chiến lược giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, đưa công tác phòng, chống HIV/AIDS thành chương trình mục tiêu quốc gia để tiếp tục đầu tư ngân sách tạo sự phát triển bền vững cho chương trình, đảm bảo thực hiện thành công mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ vào năm 2015, đảm bảo xã hội hoá, hợp tác quốc tế và tranh thủ sự hỗ trợ, viện trợ của các cơ chức quốc tế trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

3- Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì phối hợp với Ủy ban quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và ma túy, mại dâm, Ban cán sự đảng Bộ Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Ban Bí thư (khoá IX) và Kế hoạch kết luận này, định kỳ báo cáo Ban Bí thư.

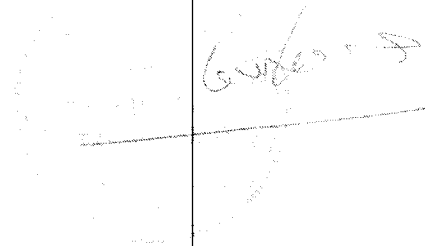
→ Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW về "Tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới" do Ban Bí thư chủ trì sẽ được tổ chức cùng với việc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW, ngày 21-02-2005 về "Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước" và tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 55-CT/TW, ngày 28-6-2000 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng ở cơ sở đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em".

Thông báo kết luận này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận :

- Các đơn vị, Chi bộ;
- Các ban đảng, ban tư tưởng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Trương Tấn Sang

TỈNH ỦY THANH HOÁ

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*  
Số ~~134~~ -KH/TU

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 3 năm 2020

## KẾ HOẠCH

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới**

-----

Thực hiện Công văn số 8181-CV/BTGTW, ngày 03/3/2020 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 30/11/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới và Thông báo Kết luận số 27-KL/TW, ngày 09/5/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về sơ kết Chỉ thị số 54-CT/TW; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Đánh giá sâu sắc, chính xác và khách quan những kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm sau 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW.

2- Trên cơ sở đó, xác định các nội dung, nhiệm vụ mới và những giải pháp phù hợp, có tính khả thi để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS trong thời gian tới; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra trong Kế hoạch hành động số 104-KH/TU, ngày 08/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

### II. NỘI DUNG TỔNG KẾT VÀ XÂY DỰNG BÁO CÁO

#### I- Nội dung tổng kết

- Đánh giá tình hình phổ biến, quán triệt và việc thể chế hóa các nội dung của Chỉ thị, Thông báo kết luận; công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW.

- Đánh giá những kết quả đạt được theo 06 nhiệm vụ của Chỉ thị số 54-CT/TW và các yêu cầu tại Thông báo kết luận số 27-TB/TW, tập trung vào những vấn đề trọng tâm sau: Nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cộng đồng đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS; việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật; công tác thông tin, truyền thông; kiện toàn tổ chức bộ máy, năng lực cán bộ các cấp; đầu tư kinh phí, xã hội hóa...

- Những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW, tập trung vào đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; sự quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; sự phối hợp của các ngành từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn; việc bảo đảm nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS...

- Nêu các khó khăn, thách thức và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp và kiến nghị nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu và thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS trong thời gian tới.

**2- Xây dựng báo cáo (theo Đề cương đính kèm).**

## **II. TÔ CHỨC THỰC HIỆN**

1- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy xây dựng kế hoạch tổng kết, chỉ đạo hướng dẫn các địa phương, đơn vị mình tự khảo sát, đánh giá, tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW; hoàn thành việc tổng kết và gửi báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 30/6/2020** (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

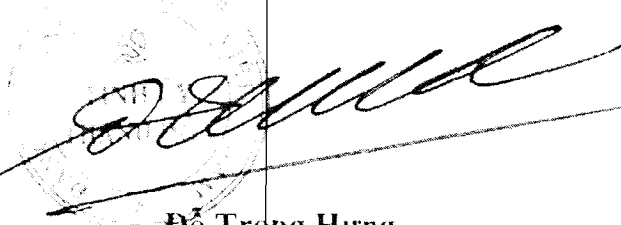
2- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đánh giá kết quả 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW; xây dựng Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Chỉ thị và Thông báo kết luận, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 30/6/2020** (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

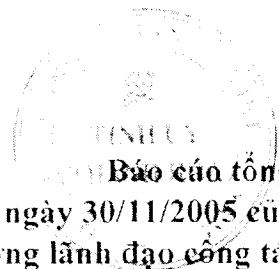
3- Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW; trực tiếp khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị và Thông báo kết luận tại một số địa phương, đơn vị; đồng thời phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu xây dựng Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW, *hoàn thành trước ngày 20/7/2020.*

### Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng (b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c);
- Các đồng chí Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các ban, ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các sở, ngành, MTTQ, đoàn thể cấp tỉnh;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

  
**Đỗ Trọng Hưng**



## **ĐỀ CƯƠNG**

**Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW,**  
**ngày 30/11/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng**  
**cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 494-KH/TU, ngày 27 tháng 3 năm 2020*  
*của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

### **Phần thứ nhất**

## **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 54-CT/TW**

### **1. Đặc điểm tình hình**

Tóm tắt đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị tác động thuận lợi và khó khăn đối với việc quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW về công tác phòng, chống HIV/AIDS.

### **2. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW**

2.1. Tình hình triển khai, quán triệt, học tập Chỉ thị 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW trong cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể.

2.2. Những văn bản của cấp ủy, HĐND, UBND, các sở, ngành đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW tại địa phương, đơn vị.

2.3. Các hoạt động kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các văn bản đã ban hành triển khai thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW và Thông báo kết luận số 27-TB/TW.

2.4. Đánh giá những kết quả đạt được theo 06 nhiệm vụ của Chỉ thị số 54-CT/TW và yêu cầu tại Thông báo kết luận số 27-TB/TW đã nêu ra, tập trung vào những vấn đề trọng tâm: Chuyên biến về nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể về vai trò, trách nhiệm của mình trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS; xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật; công tác thông tin, truyền thông; kiện toàn tổ chức bộ máy, năng lực cán bộ các cấp; đầu tư kinh phí, xã hội hóa...

*(Báo cáo của các địa phương, đơn vị phải có các số liệu theo biểu mẫu báo cáo gửi kèm theo Đề cương này).*

### **3. Những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện**

#### **3.1. Hạn chế, yếu kém**

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác phòng,

chống HIV/AIDS.

- Sự quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Sự phối hợp của các ngành từ tỉnh tới xã, phường, thị trấn.

- Việc bảo đảm nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS...

### **3.2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém**

- Nguyên nhân khách quan

- Nguyên nhân chủ quan.

## **Phần thứ hai**

# **KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ NHẪM THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS TRONG GIAI ĐOẠN TỚI**

### **1. Khó khăn, thách thức**

### **2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm**

Đề xuất các phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể có tính khả thi nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu và thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS trong thời gian tới.

### **3. Đề xuất, kiến nghị**

-----



**BIỂU MẪU**  
**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 30/11/2005**  
**của Ban Bí thư (khóa IX) về "Tăng cường lãnh đạo công tác**  
**phòng chống HIV/AIDS trong tình hình mới"**

**I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 54-CT/TW**

1. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW từ 2005 đến nay (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
1	Tỉnh ủy		
2	HDND tỉnh		
3	UBND tỉnh		
4	Sở Y tế		
5	Các sở, ban, ngành, đoàn thể xã hội liên quan khác		
6	Cấp quận, huyện (Ghi tỷ lệ % số quận, huyện có ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo)		

2. Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW (đánh dấu X hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, tổng kết			
	Không	Có, nêu rõ hình thức, nội dung	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				5 năm	10 năm	Khác
Huyện/thị/Thành ủy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hội đồng Nhân dân huyện/thị/thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Ủy ban Nhân dân huyện/thị/thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Sở Y tế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Cấp quận, huyện, thị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

## II. MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 2.1. Tình hình dịch HIV/AIDS (giai đoạn 2005-2020)

STT	Tình hình dịch HIV/AIDS	2005	2010	2015	2020
1	Số người nhiễm HIV				
	Nam (%)				
	Nữ (%)				
	Phụ nữ mang thai (%)				
	Trẻ em dưới 6 tuổi (%)				
2	Số bệnh nhân AIDS				
3	Số tử vong do AIDS				
4	Tỷ lệ nhiễm HIV trong các nhóm :				
	Nhóm nghiện chích ma túy				
	Nhóm quan hệ tình dục đồng giới				
	Nhóm phụ nữ bán dâm				
5	Đường lây truyền (tỷ lệ %)				
	Quan hệ tình dục không an toàn				
	Đường máu				
	Từ mẹ sang con				
	Không có thông tin				
6	Công tác điều trị				
	Tỷ lệ % Phụ nữ mang thai nhiễm HIV được điều trị bằng thuốc ARV để làm giảm lây truyền HIV từ mẹ sang con				
	Tỷ lệ % trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV được xét nghiệm sớm vì rút học trong vòng 2 tháng sau sinh				
	Tỷ lệ % người nhiễm HIV được chăm sóc và hỗ trợ điều trị tại cộng đồng				

## 2.2. Công tác truyền thông và huy động cộng đồng

STT	Nội dung	2005	2010	2015	2020
<b>I</b>	<b>Số lượt truyền thông được triển khai</b>				
1	Trên nhóm nguy cơ cao lây nhiễm HIV/AIDS (tiêm chích ma túy, mại dâm, tình dục đồng giới...)				
2	Nhóm thanh, thiếu niên				
<b>II</b>	<b>Việc tiếp cận và tài liệu truyền thông</b>				
1	Số người tiếp cận truyền thông đại chúng về HIV/AIDS				
2	Số người được truyền thông trực tiếp về HIV/AIDS				
3	Số tài liệu truyền thông về HIV/AIDS các loại (Tờ gấp, sách mỏng, áp phích...)				
4	Số tài liệu truyền thông về HIV/AIDS các loại được cấp phát cho đối tượng (Tờ gấp, sách mỏng, áp phích...)				
<b>III</b>	<b>Tình hình tham gia vào các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng của người nhiễm HIV, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức dựa vào cộng đồng</b>				
1	Số câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng của người nhiễm HIV, tổ chức dựa vào cộng đồng tham gia phòng, chống HIV/AIDS				
2	Tổng số người tham gia trong các nhóm trên				
3	Tỷ lệ người nhiễm HIV tham gia các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng/tổng số người nhiễm HIV quản lý được				

### 2.3. Bộ máy tổ chức làm công tác phòng, chống HIV/AIDS

STT	Bộ máy tổ chức	2005	2010	2015	2020
1	Đơn vị quản lý Nhà nước về phòng chống HIV/AIDS (ghi rõ tên đơn vị)				
	Cấp tỉnh				
	Cấp huyện				
2	Số nhân lực làm công tác phòng, chống HIV/AIDS				
	Tuyến tỉnh				
	Tuyến huyện				
	Tuyến xã				

### 2.4 Kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS

STT	Nội dung	2005	2010	2015	2020
1	Kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS				
I	<i>Cấp tỉnh</i>				
	Ngân sách Nhà nước				
	Nguồn viện trợ				
	Nguồn xã hội hóa				
2	<i>Cấp huyện</i>				
	Ngân sách nhà nước				
	Ngân sách địa phương				
	Nguồn viện trợ				
	Nguồn xã hội hóa				
II	<i>Bảo hiểm y tế</i>				
	Tỷ lệ % người nhiễm HIV/AIDS có thẻ BHYT/tổng số người nhiễm				
	Tỷ lệ % cơ sở điều trị ARV ký hợp đồng với cơ quan BHYT/tổng số cơ sở điều trị ARV				

**BIỂU MẪU**  
**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 30/11/2005**  
**của Ban Bí thư (khóa IX) về “Tăng cường lãnh đạo công tác**  
**phòng chống HIV/AIDS trong tình hình mới”**

Tên huyện/thị/thành phố/sở/ngành: .....

**I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 54-CT/TW**

**1. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW từ 2005 đến nay (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)**

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
1	Huyện/thị/Thành ủy		
2	UDND huyện/thị/thành phố		
3	UBND huyện/thị/thành phố		
4	Sở Y tế		
5	Các sở, ban, ngành, đoàn thể xã hội liên quan khác		
6	Cấp xã, phường, thị trấn (Ghi tỷ lệ % số xã, phường, thị trấn có ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo)		

**2. Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW (đánh dấu X hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)**

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, tổng kết			
	Không	Có, nêu rõ hình thức, nội dung	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				5 năm	10 năm	Khác
Huyện/thị/Thành ủy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hội đồng Nhân dân huyện/thị/thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Ủy ban Nhân dân huyện/thị/thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Sở Y tế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Cấp quận, huyện, thị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

## II. MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 2.1. Tình hình dịch HIV/AIDS (giai đoạn 2005-2020)

STT	Tình hình dịch HIV/AIDS	2005	2010	2015	2020
1	Số người nhiễm HIV				
	Nam (%)				
	Nữ (%)				
	Phụ nữ mang thai (%)				
	Trẻ em dưới 6 tuổi (%)				
2	Số bệnh nhân AIDS				
3	Số tử vong do AIDS				
4	Tỷ lệ nhiễm HIV trong các nhóm :				
	Nhóm nghiện chích ma túy				
	Nhóm quan hệ tình dục đồng giới				
	Nhóm phụ nữ bán dâm				
5	Đường lây truyền (tỷ lệ %)				
	Quan hệ tình dục không an toàn				
	Đường máu				
	Từ mẹ sang con				
	Không có thông tin				
6	Công tác điều trị				
	Tỷ lệ % Phụ nữ mang thai nhiễm HIV được điều trị bằng thuốc ARV để làm giảm lây truyền HIV từ mẹ sang con				
	Tỷ lệ % trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV được xét nghiệm sớm vì rút học trong vòng 2 tháng sau sinh				
	Tỷ lệ % người nhiễm HIV được chăm sóc và hỗ trợ điều trị tại cộng đồng				

## 2.2. Công tác truyền thông và huy động cộng đồng

STT	Nội dung	2005	2010	2015	2020
1	Số lượt truyền thông được triển khai				
1	Trên nhóm nguy cơ cao lây nhiễm HIV/AIDS (tiêm chích ma túy, mại dâm, tình dục đồng giới...)				
2	Nhóm thanh, thiếu niên				
<b>II</b>	<b>Việc tiếp cận và tài liệu truyền thông</b>				
1	Số người tiếp cận truyền thông đại chúng về HIV/AIDS				
2	Số người được truyền thông trực tiếp về HIV/AIDS				
3	Số tài liệu truyền thông về HIV/AIDS các loại (Tờ gấp, sách mỏng, áp phích...)				
4	Số tài liệu truyền thông về HIV/AIDS các loại được cấp phát cho đối tượng (Tờ gấp, sách mỏng, áp phích...)				
<b>III</b>	<b>Tình hình tham gia vào các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng của người nhiễm HIV, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức dựa vào cộng đồng</b>				
1	Số câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng của người nhiễm HIV, tổ chức dựa vào cộng đồng tham gia phòng, chống HIV/AIDS <sup>1</sup>				
2	Tổng số người tham gia trong các nhóm trên				
3	Tỷ lệ người nhiễm HIV tham gia các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng/tổng số người nhiễm HIV quản lý được				

### 2.3. Bộ máy tổ chức làm công tác phòng, chống HIV/AIDS

STT	Bộ máy tổ chức	2005	2010	2015	2020
1	Đơn vị quản lý Nhà nước về phòng chống HIV/AIDS (ghi rõ tên đơn vị)				
	Cấp tỉnh				
	Cấp huyện				
2	Số nhân lực làm công tác phòng, chống HIV/AIDS				
	Tuyến tỉnh				
	Tuyến huyện				
	Tuyến xã				

### 2.4 Kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS

STT	Nội dung	2005	2010	2015	2020
I	Kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS				
1	<i>Cấp tỉnh</i>				
	Ngân sách Nhà nước				
	Nguồn viện trợ				
	Nguồn xã hội hóa				
2	<i>cấp huyện</i>				
	Ngân sách nhà nước				
	Ngân sách địa phương				
	Nguồn viện trợ				
II	<b>Bảo hiểm y tế</b>				
	Tỷ lệ % người nhiễm HIV/AIDS có thẻ BHYT/tổng số người nhiễm				
	Tỷ lệ % cơ sở điều trị ARV ký hợp đồng với cơ quan BHYT/tổng số cơ sở điều trị ARV				